

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HC-ST

Ngày: 05/4/2023

V/v yêu cầu hủy Giấy chứng
nhận quyền sử dụng đất

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Phạm Thị Lập

2/ Ông Nguyễn Thanh Nhật

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Cao Thái Thành – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Cẩm Khanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05/4/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử sơ thẩm vụ án hành chính thụ lý số 257/2022/TLST-HC ngày 18 tháng 11 năm 2022 về việc “Yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 18/2023/QĐXXST-HC ngày 02 tháng 3 năm 2023, giữa:

1. *Người khởi kiện:* Ông Phạm Văn L, sinh năm: 1967; Địa chỉ: 1 ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Bà Phạm Thị L1, sinh năm 1960; Địa chỉ: C Quốc lộ F, phường F, thành phố T, tỉnh Long An. Là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện. (Văn bản ủy quyền ngày 10/10/2022).

2. *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: Ông Nguyễn Văn K - Chủ tịch UBND huyện C, là người đại diện theo pháp luật của UBND huyện C.

3. *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1981; Địa chỉ: Ấp V, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

(Bà L1 có mặt; ông K có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt; ông N vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa, người khởi kiện - ông Phạm Văn L do bà Phạm Thị L1 đại diện theo ủy quyền trình bày:**

Ông Phạm Văn L là người trực tiếp quản lý sử dụng diện tích khoảng 2.161 m² thuộc thửa 178, tờ bản đồ số 01 (nay là thửa số 30, tờ bản đồ số 4), tọa lạc xã T, huyện C, tỉnh Long An. Nguồn gốc đất của ông Phạm Văn Đ (cha ông L) sử dụng từ năm 1975 đến năm 2000 thì cho ông L sử dụng đến nay. Năm 2022, ông L đo đạc diện tích để tặng cho con thì mới phát hiện UBND huyện C cấp thửa đất 178 nêu trên cho ông Nguyễn Văn N theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 938057 ngày 19/6/2008.

Do đó, ông Phạm Văn L khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Long An hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất AM 938057 ngày 19/6/2008 do huyện C cấp cho ông Nguyễn Văn N đối với thửa 178, tờ bản đồ số 01 (nay là thửa số 30, tờ bản đồ số 4), tọa lạc xã T, huyện C, tỉnh Long An.

*** Người bị kiện- UBND huyện C và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan - Nguyễn Văn N không tham gia tố tụng, không có văn bản ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.**

Tại phiên tòa sơ thẩm, bà Phạm Thị L1 đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Văn L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An xác định:

Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án đúng quy định pháp luật. Trong quá trình giải quyết đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Tố tụng hành chính. Các đương sự đã được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Về nội dung: Ngày 19/6/2008, UBND huyện C cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất AM 938057 ngày 19/6/2008 cấp cho ông Nguyễn Văn N đối với thửa số 178, tờ bản đồ số 01 (nay là thửa số 30, tờ bản đồ số 4), tọa lạc xã T, huyện C, tỉnh Long An. Tuy nhiên, ông L là người quản lý sử dụng thửa 178 (nay là thửa số 30). Phù hợp với biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 14/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An. Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn L là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn L. Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất AM 938057 ngày 19/6/2008 do huyện C cấp cho ông Nguyễn Văn N đối với thửa 178, tờ bản đồ số 01 (nay là thửa số 30, tờ bản đồ số 4), tọa lạc xã T, huyện C, tỉnh Long An. UBND huyện C có trách nhiệm cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông L đối với thửa 178, tờ bản đồ số 01 (nay là thửa số 30, tờ bản đồ số 4), tọa lạc xã T, huyện C, tỉnh Long An theo đúng diện tích thực tế ông L sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự; sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền Tòa án giải quyết vụ án:

Xét yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện C cấp là quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai của cơ quan quản lý hành chính nhà nước nên thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật Tổ tụng hành chính. Do người bị kiện là UBND cấp huyện nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Long An theo quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật Tổ tụng hành chính.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, do UBND huyện C xin vắng mặt suốt quá trình tố tụng nên Tòa án đã tiến hành lập biên bản không thể tiến hành đối thoại và công khai chứng cứ được theo quy định tại Điều 135 Luật Tổ tụng hành chính. Do người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 157 và Điều 158 Luật Tổ tụng hành chính.

[3]. Về thời hiệu khởi kiện: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn N được cấp năm 2008. Năm 2022, ông L do đặc và phát hiện việc cấp nhầm theo biên bản hòa giải ngày 15/9/2022. Do đó, ngày 10/10/2022, ông Phạm Văn L nộp đơn khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh Long An là trong thời hạn 01 năm nên còn thời hiệu theo quy định tại khoản 2, Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính.

[4]. Về thẩm quyền và trình tự cấp giấy, xét thấy: Ngày 19/6/2008 UBND huyện C cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn N đối với thửa 178, tờ bản đồ số 1, diện tích 2.161m², loại đất trồng lúa (LUA), tọa lạc xã T là trên cơ sở cấp lần đầu. Do đó, theo quy định UBND huyện C cấp giấy cho ông N là đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định tại khoản 2, Điều 52 Luật Đất đai 2003.

[5]. Về nội dung xét thấy: Bà Phạm Thị L1 đại diện theo ủy quyền của Phạm Văn L xác định ông L là người sử dụng và quản lý thửa 178 từ năm 2000 đến nay. Nguồn gốc được ông Phạm Văn Đ (cha ông L) sử dụng từ năm 1975 đến năm 2000 thì cho ông L. Ông N không quản lý sử dụng thửa 178 mà sử dụng thửa đất khác nhưng UBND huyện C lại cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông N đối với thửa 178. Lời trình bày của ông L phù hợp với biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 14/12/2022 của TAND tỉnh Long An thể hiện: trên thửa đất có căn chòi vách tole, mái tole, lá của ông L xây dựng diện tích khoảng 20m² và diện tích còn lại của thửa 178 thì ông L đang mức ao để nuôi tôm. Ông Nguyễn Văn N được cấp giấy đối với thửa 178 nhưng ông N không sử dụng mà người sử dụng là ông L. Hiện ông N không tranh chấp quyền sử dụng đất thửa 178 đối với ông L, ông N cũng không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của ông L. Phù hợp với Giấy xác nhận nguồn gốc đất ngày 22/9/2022 của Trưởng ấp X và các hộ dân liên kề như Phạm Văn R, Trương Ngọc N1 và Nguyễn Văn M xác nhận thửa 178 là do ông Phạm Văn L canh tác và sử dụng.

[6]. Xét thấy, người khởi kiện Phạm Văn L khởi kiện có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu hủy quyết định hành chính của UBND huyện C. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An đề nghị chấp nhận khởi kiện của người khởi kiện là có căn cứ..

[7]. Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất AM 938057 ngày 19/6/2008 do huyện C cấp cho ông Nguyễn Văn N đối với thửa 178, tờ bản đồ số 01, tọa lạc xã T, huyện C, tỉnh Long An. UBND huyện C có trách nhiệm cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông L đối với thửa 178, tờ bản đồ số 01, tọa lạc xã T, huyện C, tỉnh Long An theo đúng diện tích thực tế ông L sử dụng.

[8]. Đối với thửa đất mà ông N đang sử dụng mà không phải là thửa 178 thì ông N có quyền đăng ký kê khai để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nếu có căn cứ xác định UBND huyện C chưa cấp giấy. Trường hợp thửa đất ông N đang sử dụng đã được UBND huyện C cấp cho người khác thì ông N có quyền khiếu nại đến UBND huyện C hoặc khởi kiện hành chính bằng vụ án khác.

[9]. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.900.000 đồng: Ông L tự nguyện chịu và đã nộp xong.

[10]. UBND huyện C phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước. Ông L không phải chịu án phí nên hòa trả cho ông Phạm Văn L số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ông L đã nộp theo biên lai thu số 0001518 ngày 17/11/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 30, Điều 32 và Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính; Điều 166 và Điều 106 Luật đất đai năm 2013;

Áp dụng Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn L về việc yêu cầu hủy quyết định hành chính của UBND huyện C, tỉnh Long An.

2. Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất AM 938057 ngày 19/6/2008 do huyện C cấp cho ông Nguyễn Văn N đối với thửa 178, tờ bản đồ số 01, tọa lạc xã T, huyện C, tỉnh Long An. UBND huyện C có trách nhiệm cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông L đối với thửa 178, tờ bản đồ số 01, tọa lạc xã T, huyện C, tỉnh Long An theo đúng diện tích thực tế ông L sử dụng.

3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.900.000 đồng: Ông L tự nguyện chịu và đã nộp xong.

4. Về án phí: UBND huyện C phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước. Ông L không phải chịu án phí nên hòa trả cho

ông Phạm Văn L số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ông L đã nộp theo biên lai thu số 0001518 ngày 17/11/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An.

5. Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản sao bản án.

6. Bản án hành chính được thi hành theo các Điều 309, Điều 310 và Điều 312 Luật tổ tụng hành chính./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Khánh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Văn Thông – Kiều Thị Kim Dung

Trần Quốc Khánh